

ĐẨY MẠNH HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TẤM GƯƠNG ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH TRONG HỌC VIÊN HỌC VIỆN CẢNH SÁT NHÂN DÂN

LÀI THU THỦY
Học viện Cảnh sát nhân dân

Nhận bài ngày 14/7/2026. Sửa chữa xong 14/8/2026. Duyệt đăng 18/8/2026.

Abstract

Studying and following Ho Chi Minh's ideology, morality, and style plays an important role in political and ideological education, moral development, and the cultivation of professional qualities among officers and personnel of the People's Public Security force. For cadets at the People's Police Academy, studying and following Ho Chi Minh's moral example not only contributes to developing an appropriate worldview, outlook on life, and revolutionary ideals but also fosters the essential qualities required of future People's Public Security officers. This article examines the significance and current state of studying and following Ho Chi Minh's moral example among cadets at the People's Police Academy and proposes solutions to improve the quality and effectiveness of this practice.

Keywords: Ethics, Ho Chi Minh, People's Police Academy, promoting, studying.

1. Đặt vấn đề

Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt coi trọng vai trò của đạo đức đối với người cách mạng. Theo Người, đạo đức là nền tảng của người cách mạng, là yếu tố quyết định trực tiếp đến chất lượng, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ. Người cán bộ, đảng viên dù có năng lực nhưng nếu thiếu đạo đức thì khó có thể hoàn thành tốt trách nhiệm trước Đảng, Nhà nước và Nhân dân. Vì vậy, trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan tâm giáo dục, rèn luyện đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên và thế hệ trẻ. Đối với lực lượng Công an nhân dân (CAND), những tư tưởng, quan điểm và chuẩn mực đạo đức của Chủ tịch Hồ Chí Minh có giá trị đặc biệt sâu sắc. Sáu điều Người dạy CAND đã trở thành nội dung giáo dục, rèn luyện quan trọng, góp phần định hướng phẩm chất, nhân cách, bản lĩnh và phương pháp công tác của cán bộ, chiến sĩ. Trong bối cảnh hiện nay, khi tình hình an ninh, trật tự có nhiều diễn biến phức tạp, yêu cầu đối với lực lượng CAND ngày càng cao, việc xây dựng đội ngũ cán bộ có bản lĩnh chính trị vững vàng, đạo đức trong sáng, ý thức tổ chức kỷ luật và tinh thần tận tụy phục vụ Nhân dân càng trở nên cấp thiết. Học viện Cảnh sát nhân dân (CSND) là cơ sở giáo dục đại học trọng điểm của lực lượng CAND, có nhiệm vụ đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho công tác bảo vệ an ninh, trật tự. Học viên (HV) của Học viện vừa là người học, vừa là những cán bộ CAND tương lai. Do đó, bên cạnh trang bị kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ, pháp luật, ngoại ngữ và công nghệ, cần đặc biệt quan tâm giáo dục, bồi dưỡng phẩm chất đạo đức, bản lĩnh chính trị và ý thức trách nhiệm xã hội cho HV.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Nội dung học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh đối với học viên Học viện Cảnh sát nhân dân

2.1.1. Học tập lòng trung thành tuyệt đối với Tổ quốc, với Đảng, Nhà nước và Nhân dân, kiên định lý tưởng cách mạng là nội dung có ý nghĩa nền tảng (Hồ Chí Minh, 2011, tập 3, tr. 159). Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, người cán bộ cách mạng phải đặt lợi ích của Tổ quốc, của Đảng và của Nhân dân lên trên lợi ích cá nhân; luôn có bản lĩnh chính trị vững vàng, không dao động trước khó khăn, thử thách. Đối với HV Học viện CSND, nội dung này cần được cụ thể hóa bằng việc không ngừng nâng cao nhận thức chính trị, chủ động

Email: laithuthuyt02@gmail.com

nghiên cứu chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và truyền thống vẻ vang của lực lượng CAND. Quan trọng hơn, HV phải biết chuyển hóa nhận thức chính trị thành thái độ và hành động cụ thể, có ý thức bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc, giữ vững lập trường trước những thông tin sai lệch, quan điểm xuyên tạc và những tác động tiêu cực trên không gian mạng.

2.1.2. Học tập tinh thần cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư và chống chủ nghĩa cá nhân (Hồ Chí Minh, 2011, tập 5, tr. 223). Trong quan niệm của Hồ Chí Minh, đạo đức cách mạng không phải những chuẩn mực xa rời thực tiễn mà được thể hiện thông qua từng hành vi, cách ứng xử và thái độ của mỗi con người trong cuộc sống. Cần là siêng năng, tận tụy, có trách nhiệm với công việc; kiệm là biết quý trọng thời gian, công sức, tài sản của Nhà nước và tập thể; liêm là trong sạch, không tham lam, không vụ lợi; chính là ngay thẳng, đúng đắn, không làm điều trái với nguyên tắc và chuẩn mực đạo đức; chí công vô tư là đặt lợi ích chung lên trên lợi ích riêng. Đối với HV, những phẩm chất này cần được thể hiện từ những việc rất cụ thể như học tập nghiêm túc, sử dụng hiệu quả thời gian, không gian lận trong kiểm tra, thi cử, không chạy theo thành tích, không vụ lợi cá nhân, có ý thức tiết kiệm điện, nước, tài sản công và giữ gìn cơ sở vật chất của Học viện. Đồng thời, mỗi HV cần thường xuyên tự soi, tự sửa, nhận diện những biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân như ngại khó, ngại khổ, thiếu trách nhiệm, đặt lợi ích cá nhân lên trên lợi ích tập thể hoặc chạy theo vật chất, danh lợi.

2.1.3. Học tập tinh thần trách nhiệm, tận tụy với công việc và ý thức phục vụ Nhân dân cũng là nội dung có tính đặc thù đối với HV Học viện CSND. Hồ Chí Minh luôn yêu cầu cán bộ phải có tinh thần trách nhiệm trước Đảng, trước Nhân dân và trước công việc được giao; không được quan liêu, xa dân, thờ ơ trước những khó khăn của Nhân dân (Hồ Chí Minh, 2011, tập 7, tr. 189). Đối với người cán bộ Công an, tinh thần phục vụ Nhân dân càng có ý nghĩa trực tiếp bởi hoạt động công tác Công an gắn chặt với cuộc sống, quyền và lợi ích hợp pháp của người dân. Vì vậy, ngay trong quá trình học tập, HV cần hình thành thái độ tôn trọng, lắng nghe, chia sẻ và có trách nhiệm với tập thể, với cộng đồng. Việc tham gia các hoạt động tình nguyện, hoạt động xã hội, thực hành nghiệp vụ, tiếp xúc với Nhân dân và giải quyết các tình huống giả định cần được coi là cơ hội để rèn luyện kỹ năng ứng xử, ý thức trách nhiệm và tinh thần “vì Nhân dân phục vụ”. Học tập Bác ở phương diện này không chỉ là nói về Nhân dân mà phải thể hiện bằng cách ứng xử văn hóa, thái độ cầu thị, tinh thần tận tụy và khả năng đặt lợi ích chính đáng của Nhân dân trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

2.1.4. Chú trọng học tập tinh thần tự học, tự rèn luyện, nói đi đôi với làm và không ngừng hoàn thiện bản thân (Hồ Chí Minh, 2011, tập 8, tr. 118). Hồ Chí Minh là tấm gương tiêu biểu về tinh thần tự học, học tập suốt đời, luôn chủ động tiếp thu tri thức để phục vụ cách mạng. Đối với HV Học viện CSND, tự học và tự rèn luyện vừa là yêu cầu của quá trình đào tạo, vừa là phương thức quan trọng để hình thành năng lực nghề nghiệp lâu dài. Trong điều kiện khoa học, công nghệ và phương thức, thủ đoạn hoạt động của tội phạm không ngừng thay đổi, người cán bộ Công an tương lai không thể chỉ dựa vào kiến thức được trang bị trên giảng đường mà phải có khả năng tự cập nhật kiến thức pháp luật, nghiệp vụ, ngoại ngữ, công nghệ thông tin và kỹ năng thực tiễn. Học tập Bác cần được thể hiện thông qua thái độ học tập chủ động, nghiêm túc, cầu thị; biết tự đánh giá điểm mạnh, điểm yếu của bản thân; chủ động khắc phục hạn chế và không ngừng nâng cao trình độ. Đồng thời, HV phải thực hiện tốt phương châm nói đi đôi với làm, biến những cam kết, mục tiêu rèn luyện thành hành động cụ thể, tránh tình trạng đăng ký nội dung học tập và làm theo Bác một cách hình thức.

2.2. Về học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh trong học viên Học viện Cảnh sát nhân dân

Trong những năm qua, việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong HV Học viện CSND đã được quan tâm triển khai gắn với công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, quản lý, giáo dục và rèn luyện. Các nội dung về tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh được lồng ghép trong chương trình đào tạo, các buổi sinh hoạt chính trị, sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt lớp, hoạt động Đoàn Thanh niên và phong trào thi đua. Qua đó, nhận thức của đa số HV về vị trí, vai trò của đạo đức cách mạng và trách nhiệm của người cán bộ CAND từng bước được nâng lên. Nhiều HV xác định việc học tập và làm theo Bác không chỉ là yêu cầu của công tác giáo dục chính trị mà còn là phương thức quan trọng để tự hoàn thiện nhân cách, bản lĩnh và tác phong nghề nghiệp. Chẳng hạn, trong quá trình học tập, nhiều HV duy trì ý thức tự giác nghiên cứu

tài liệu, chuẩn bị bài trước khi lên lớp, tích cực tham gia thảo luận và nghiên cứu khoa học; trong rèn luyện thường xuyên chấp hành điều lệnh, nội quy, quy chế của Học viện, có ý thức giữ gìn đoàn kết nội bộ và hỗ trợ đồng chí, đồng đội. Những hành động tưởng như nhỏ này chính là biểu hiện cụ thể của việc học tập tinh thần trách nhiệm, cần cù, kỷ luật và đoàn kết theo tấm gương của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

2.2.1. Ý thức chính trị, lập trường tư tưởng và trách nhiệm của HV từng bước được củng cố: Phần lớn HV nhận thức được đặc thù của nghề nghiệp Công an, từ đó có ý thức rèn luyện bản lĩnh chính trị, nâng cao tinh thần cảnh giác và trách nhiệm trước các vấn đề liên quan đến an ninh, trật tự. Trong môi trường thông tin đa chiều hiện nay, HV được tiếp cận với nhiều nguồn thông tin trên Internet và mạng xã hội, trong đó có cả những thông tin thiếu kiểm chứng, xuyên tạc hoặc có nội dung tiêu cực. Trước thực tế đó, nhiều HV đã có ý thức lựa chọn nguồn thông tin chính thống, thận trọng khi chia sẻ nội dung trên mạng xã hội và chủ động trao đổi với cán bộ, GV khi gặp vấn đề chưa rõ. Ví dụ, khi xuất hiện những thông tin chưa được kiểm chứng liên quan đến hoạt động của lực lượng Công an trên mạng xã hội, HV có thể chủ động kiểm tra nguồn tin, không bình luận hoặc chia sẻ theo cảm tính, đồng thời tiếp cận thông tin từ các kênh chính thống. Đây là biểu hiện cụ thể của việc rèn luyện bản lĩnh chính trị, tinh thần trách nhiệm và ý thức giữ gìn hình ảnh người cán bộ CAND.

2.2.2. Tinh thần tự giác trong học tập và rèn luyện cũng là một mặt tích cực trong học tập và làm theo Bác của HV: Đặc thù đào tạo tại Học viện đòi hỏi HV phải đồng thời thực hiện nhiệm vụ học tập chuyên môn, rèn luyện thể chất, điều lệnh và các hoạt động tập thể. Trong điều kiện đó, nhiều HV đã hình thành phương pháp học tập khoa học, chủ động nghiên cứu tài liệu, trao đổi kiến thức với GV và bạn học, tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học, các cuộc thi chuyên môn, nghiệp vụ. Việc tự học còn được thể hiện thông qua khả năng chủ động cập nhật kiến thức mới về pháp luật, tội phạm học, công nghệ thông tin và các phương thức, thủ đoạn phạm tội mới. Ví dụ, trước sự phát triển của tội phạm sử dụng công nghệ cao, HV không chỉ học kiến thức trong giáo trình mà còn chủ động tìm hiểu những phương thức lừa đảo trực tuyến, kỹ thuật thu thập và đánh giá thông tin điện tử hoặc các vấn đề pháp lý mới có liên quan. Đây là sự vận dụng thiết thực tinh thần ham học hỏi, học tập suốt đời mà Chủ tịch Hồ Chí Minh là tấm gương tiêu biểu.

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh trong một bộ phận HV vẫn còn những hạn chế nhất định. Trước hết, nhận thức và hành động của một số HV chưa có sự thống nhất đầy đủ. Có trường hợp nhận thức khá tốt về ý nghĩa của việc học tập và làm theo Bác nhưng việc chuyển hóa nhận thức thành hành động thường xuyên chưa rõ nét. Việc đăng ký nội dung rèn luyện, viết thu hoạch hoặc tham gia các buổi sinh hoạt chuyên đề có thể được thực hiện đầy đủ nhưng sau đó chưa duy trì được thành những thói quen cụ thể trong học tập và sinh hoạt. Chẳng hạn, một HV có thể xác định mục tiêu “nâng cao tinh thần trách nhiệm trong học tập” nhưng trên thực tế vẫn còn tình trạng học tập thiếu chủ động, chuẩn bị bài chưa kỹ hoặc chưa dành thời gian thích đáng cho việc tự nghiên cứu. Điều đó cho thấy khoảng cách nhất định giữa “học” và “làm theo”, giữa nhận thức và hành vi thực tế. Việc học tập và làm theo Bác ở một số trường hợp còn mang tính hình thức, chưa thật sự cá nhân hóa. Nội dung đăng ký rèn luyện đôi khi còn chung chung, chẳng hạn như “tích cực học tập”, “chấp hành tốt nội quy”, “đoàn kết với đồng chí, đồng đội” nhưng chưa xác định rõ bản thân cần khắc phục hạn chế nào, thực hiện bằng hành động gì và đánh giá kết quả ra sao. Trong khi đó, bản chất của việc tự tu dưỡng đạo đức theo Hồ Chí Minh đòi hỏi mỗi cá nhân phải thường xuyên tự soi, tự sửa và kiên trì khắc phục những điểm yếu của chính mình. Ví dụ, đối với một HV còn hạn chế về khả năng thuyết trình, thay vì chỉ đăng ký chung chung là “tích cực học tập”, có thể xác định mục tiêu cụ thể như chủ động phát biểu ít nhất một lần trong mỗi chuyên đề phù hợp, tham gia thảo luận nhóm và thực hiện một số bài trình bày trước tập thể. Cách làm cụ thể như vậy sẽ giúp việc học tập và làm theo Bác gắn trực tiếp với quá trình hoàn thiện bản thân.

Chủ nghĩa cá nhân, tâm lý ngại khó, ngại khổ hoặc chạy theo thành tích cũng là vấn đề cần được nhận diện trong quá trình giáo dục HV. Trong môi trường đào tạo có tính cạnh tranh nhất định về kết quả học tập và rèn luyện, một số HV có thể quan tâm nhiều đến điểm số, thành tích hoặc sự ghi nhận của tập thể hơn là giá trị thực chất của quá trình tự rèn luyện. Nếu không được định hướng đúng, điều này có thể dẫn đến tâm lý học để thi, rèn luyện để đạt tiêu chí thay vì học để nâng cao năng lực và rèn

luyện để hoàn thiện phẩm chất. Ví dụ, việc tham gia một hoạt động tập thể chỉ nhằm bảo đảm đủ tiêu chí thi đua sẽ khác căn bản với việc tham gia bằng tinh thần trách nhiệm, chủ động đóng góp sáng kiến và thực sự quan tâm đến kết quả chung. Đây là vấn đề cần được nhìn nhận thẳng thắn bởi đạo đức Hồ Chí Minh đề cao tính tự giác, trung thực và đặt lợi ích chung lên trên lợi ích cá nhân.

2.3. Giải pháp đẩy mạnh học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh trong học viên Học viện Cảnh sát nhân dân

2.3.1. Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, GV và học viên: Cần nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ quản lý, GV và HV về vị trí, ý nghĩa của việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Đây là giải pháp có tính nền tảng, bởi nếu nhận thức không đầy đủ thì việc tổ chức thực hiện dễ rơi vào hình thức, còn nếu chỉ coi đây là một nội dung của công tác giáo dục chính trị mà chưa gắn với nhiệm vụ đào tạo cán bộ CAND thì khó tạo ra sự chuyển biến bền vững. Cấp ủy, tổ chức đảng cần xác định việc giáo dục, rèn luyện đạo đức cho HV là một bộ phận thường xuyên của công tác xây dựng Đảng, xây dựng lực lượng; đưa nội dung học tập và làm theo Bác vào nghị quyết, chương trình công tác, sinh hoạt chi bộ và hoạt động giáo dục, quản lý HV một cách phù hợp. Đối với cán bộ, GV cần nhận thức rõ vai trò nêu gương, bởi HV không chỉ tiếp thu kiến thức từ bài giảng mà còn chịu ảnh hưởng trực tiếp từ tác phong, thái độ, phương pháp làm việc và cách ứng xử của người thầy, người cán bộ quản lý. Chẳng hạn, khi GV thực hiện nghiêm giờ giấc, chuẩn bị bài chu đáo, đánh giá HV công bằng, khách quan và sẵn sàng hỗ trợ người học, những hành vi đó chính là hình thức giáo dục trực quan về tinh thần trách nhiệm, công bằng và tận tụy. Đối với HV cần chuyển từ tâm thế “được giáo dục” sang “tự giáo dục”, xác định học tập và làm theo Bác trước hết là trách nhiệm của bản thân. Mỗi HV cần tự xác định những ưu điểm cần phát huy, những hạn chế cần khắc phục và xây dựng nội dung rèn luyện phù hợp với chính mình.

2.3.2. Đổi mới nội dung và phương pháp giáo dục theo hướng thiết thực, cụ thể: Đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục là giải pháp trực tiếp nhằm khắc phục tình trạng học tập lý luận một cách khô cứng hoặc mang tính hình thức. Nội dung giáo dục cần chuyển từ việc chủ yếu truyền đạt các khái niệm, chuẩn mực đạo đức sang làm rõ cách thức vận dụng những chuẩn mực đó vào các tình huống cụ thể trong học tập và thực tiễn công tác Công an (Hồ Chí Minh, 2011, tập 10, tr. 267). Chẳng hạn, khi giáo dục về phẩm chất “liêm, chính”, thay vì chỉ giải thích khái niệm, GV có thể đưa ra tình huống giả định: một cán bộ được giao giải quyết một vụ việc mà người thân hoặc người quen có liên quan thì phải ứng xử như thế nào để bảo đảm khách quan, công bằng? Khi giáo dục tinh thần “vì Nhân dân phục vụ”, GV có thể đưa ra tình huống về cách ứng xử với người dân đang bức xúc, thiếu hiểu biết pháp luật hoặc có thái độ chưa phù hợp. Qua phân tích, tranh luận và lựa chọn phương án xử lý, HV sẽ hiểu rằng đạo đức không phải là những khẩu hiệu chung chung mà được thể hiện qua quyết định và hành vi cụ thể. Bên cạnh phương pháp thuyết trình cần tăng cường tọa đàm, thảo luận nhóm, nghiên cứu tình huống, đóng vai, diễn đàn sinh viên, hoạt động trải nghiệm và nghiên cứu khoa học. Ví dụ, tổ chức một buổi sinh hoạt chuyên đề với chủ đề “Sáu điều Bác Hồ dạy CAND trong môi trường công tác hiện nay”, trong đó mỗi nhóm HV phân tích một điều Bác dạy và liên hệ với một tình huống nghề nghiệp cụ thể. Cách làm này vừa nâng cao tính chủ động của người học, vừa giúp việc học tập và làm theo Bác trở nên gần gũi, sinh động và có khả năng chuyển hóa thành hành động.

2.3.3. Gắn việc học tập và làm theo Bác với nhiệm vụ học tập, rèn luyện hằng ngày của học viên: Phải đưa việc học tập và làm theo Bác ra khỏi phạm vi của các buổi sinh hoạt chuyên đề để trở thành một nội dung hiện diện thường xuyên trong mọi hoạt động của HV. Học tập Bác phải được thể hiện trong thái độ học tập, ý thức chấp hành kỷ luật, quan hệ với đồng chí, đồng đội, tinh thần trách nhiệm đối với công việc chung và cách ứng xử với Nhân dân. Để thực hiện điều đó, có thể xây dựng các tiêu chí rèn luyện cụ thể, gắn với từng năm học hoặc từng giai đoạn đào tạo. Ví dụ, đối với HV còn hạn chế về tính chủ động, nội dung đăng ký làm theo Bác có thể là “chủ động tự học và nghiên cứu tài liệu”; kết quả được thể hiện bằng số chuyên đề tự nghiên cứu, số lần tham gia thảo luận hoặc sản phẩm nghiên cứu cụ thể. Đối với HV có hạn chế về kỹ năng làm việc nhóm, có thể xác định mục tiêu tích cực tham gia các nhiệm vụ tập thể, hỗ trợ thành viên khác và chủ động nhận trách nhiệm khi được phân công. Đối

với việc rèn luyện tính trung thực, có thể tập trung vào việc nghiêm túc trong kiểm tra, thi cử, nghiên cứu khoa học và báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ. Cách tiếp cận này giúp biến những chuẩn mực đạo đức trừu tượng thành các hành vi có thể quan sát, đánh giá và điều chỉnh. Đồng thời, việc đánh giá không nên chỉ dựa vào một vài thời điểm mà cần xem xét cả quá trình, qua đó khuyến khích HV duy trì sự tự giác và hình thành thói quen tốt.

2.3.4. Phát huy vai trò nêu gương của cán bộ, giảng viên và cán bộ lớp: Trong giáo dục đạo đức, nêu gương có sức thuyết phục đặc biệt bởi HV thường tiếp nhận giá trị đạo đức không chỉ thông qua lời nói mà còn thông qua hành vi của những người xung quanh. Vì vậy, cán bộ, GV, cán bộ quản lý HV và cán bộ lớp cần thực sự trở thành những tấm gương cụ thể về trách nhiệm, kỷ luật, trung thực, công bằng và tinh thần phục vụ (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2026, tr. 187). Người cán bộ quản lý nếu yêu cầu HV chấp hành nghiêm giờ giấc nhưng bản thân thường xuyên đi muộn thì hiệu quả giáo dục sẽ bị giảm sút; ngược lại, nếu cán bộ luôn đúng giờ, giải quyết công việc tận tình, công bằng và có trách nhiệm thì chính tác phong đó tạo ảnh hưởng tích cực đến HV. Đối với cán bộ lớp, cán bộ Đoàn, Hội, vai trò nêu gương càng quan trọng bởi đây là những người có quan hệ trực tiếp, thường xuyên với HV. Cán bộ lớp cần đi đầu trong chấp hành nội quy, tích cực học tập, chủ động nhận nhiệm vụ khó và có tinh thần hỗ trợ các thành viên khác. Ví dụ, khi tập thể được giao nhiệm vụ chuẩn bị một hoạt động chung, cán bộ lớp không nên chỉ phân công cho các thành viên mà cần trực tiếp tham gia, nhận phần việc khó hoặc những công việc ít được chú ý. Qua đó, tinh thần “mình vì mọi người” sẽ được lan tỏa tự nhiên trong tập thể. Đồng thời, cần có cơ chế phát hiện, biểu dương và nhân rộng những tấm gương HV tiêu biểu, biến những hành động đẹp thành chuẩn mực để các HV khác học tập.

2.3.5. Phát huy vai trò của tổ chức Đoàn, Hội và các phong trào thi đua: Tổ chức Đoàn Thanh niên và các tổ chức quần chúng có vai trò quan trọng trong việc tạo môi trường để HV thực hành những giá trị đạo đức đã được giáo dục. Nếu giáo dục trên lớp giúp HV nhận thức thì hoạt động thực tiễn giúp họ kiểm nghiệm và biến nhận thức thành hành động. Do đó, cần tổ chức các phong trào thi đua theo hướng thiết thực, tránh chạy theo số lượng hoặc hình thức. Các hoạt động tình nguyện, hỗ trợ cộng đồng, hiến máu, vệ sinh môi trường, tuyên truyền pháp luật, hoạt động đền ơn đáp nghĩa, nghiên cứu khoa học, hỗ trợ HV có hoàn cảnh khó khăn... đều có thể trở thành môi trường giáo dục đạo đức hiệu quả (Ban Chấp hành Trung ương, 2021). Ví dụ, khi tổ chức một hoạt động tuyên truyền pháp luật cho người dân, HV không chỉ được củng cố kiến thức chuyên môn mà còn có cơ hội rèn luyện khả năng giao tiếp, kỹ năng giải thích pháp luật dễ hiểu và thái độ tôn trọng Nhân dân. Tương tự, hoạt động hỗ trợ cộng đồng giúp HV cảm nhận rõ hơn trách nhiệm xã hội và tinh thần phục vụ. Để tăng hiệu quả, mỗi hoạt động nên có nội dung liên hệ với việc học tập và làm theo Bác, đồng thời sau hoạt động cần tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm để HV nhận diện mình đã học được gì, đã làm được gì và còn hạn chế ở đâu. Việc biểu dương cũng cần chú trọng chất lượng, ưu tiên những hành động cụ thể, thiết thực thay vì chỉ dựa vào thành tích bề nổi.

2.3.6. Nâng cao ý thức và trách nhiệm của học viên khi sử dụng mạng xã hội, xây dựng môi trường văn hóa số lành mạnh: Trong điều kiện hiện nay, việc học tập và làm theo Bác cần được mở rộng sang không gian mạng. Mạng xã hội vừa là môi trường học tập, giao tiếp, cập nhật thông tin, vừa có thể tạo ra những tác động tiêu cực đến nhận thức, lối sống và hành vi của HV. Do đó, cần giáo dục HV sử dụng mạng xã hội có trách nhiệm, biết kiểm chứng thông tin, tôn trọng pháp luật, giữ gìn hình ảnh cá nhân và hình ảnh người cán bộ CAND. HV cần nhận thức rằng mỗi bài đăng, bình luận, hình ảnh hoặc nội dung chia sẻ đều thể hiện văn hóa, ý thức và trách nhiệm của người sử dụng. Ví dụ, khi tiếp nhận một thông tin chưa được kiểm chứng về một vụ việc liên quan đến an ninh, trật tự, thay vì lập tức chia sẻ hoặc bình luận theo cảm xúc, HV cần kiểm tra nguồn tin, đánh giá tính xác thực và cân nhắc hậu quả trước khi tương tác. Đồng thời, khuyến khích HV sử dụng mạng xã hội để lan tỏa những câu chuyện đẹp, hoạt động thiện nguyện, thành tích học tập, nghiên cứu khoa học và hình ảnh tích cực của người chiến sĩ CAND. Qua đó, việc học tập và làm theo Bác được thể hiện không chỉ trong môi trường học tập trực tiếp mà cả trong đời sống số.

Xem tiếp trang 63